

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2 – THCS MAI HÙNG (2019-2020)****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 8****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****PHẦN I. Đọc hiểu (3.0 điểm)**

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

- (1) Một người hỏi nhà hiền triết:
- (2) Cái gì nên nhớ và cái gì nên quên?
- (3) Nhà hiền triết trả lời:
- (4) Nếu mọi người làm điều tốt cho anh thì anh nên nhớ. Còn nếu anh làm điều tốt cho mọi người thì anh nên quên.

(Theo: *Truyện ngụ ngôn lừng danh thế giới*)

- a. Phương thức biểu đạt chính của đoạn văn trên? (0.5 đ)
- b. Xác định các kiểu câu phân chia theo mục đích nói cho các câu trên. (1.0 đ)
- c. Xác định cách thực hiện hành động nói của các câu trên? (0.5 đ)
- d. Viết đoạn văn ngắn (khoảng 5 – 8 câu) nói lên bài học rút ra từ câu chuyện trên? (1.0 đ)

**PHẦN II. Làm văn (7.0 điểm)**

Viết bài văn nghị luận nói lên suy nghĩ của em về nạn bạo lực học đường hiện nay ở trường THCS.

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT****THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Phần I**

a. Phương thức biểu đạt chính của đoạn văn trên?

**Phương pháp:** Căn cứ vào các phương thức biểu đạt đã học (Tự sự, miêu tả, biểu cảm, thuyết minh, nghị luận, hành chính – công vụ)

**Cách giải:**

- Phương thức biểu đạt chính của đoạn văn trên: tự sự.

b. Xác định các kiểu câu phân chia theo mục đích nói cho các câu trên.

**Phương pháp:** Căn cứ vào 4 kiểu câu theo mục đích nói đã học (trần thuật, cảm thán, nghi vấn, cầu khiến).

**Cách giải:**

- Câu (1): Trần thuật.

- Câu (2): Nghi vấn.

- Câu (3): Trần thuật.

- Câu (4): Cầu khiến.

c. Xác định cách thực hiện hành động nói của các câu trên?

**Phương pháp:** Căn cứ vào bài học “Hành động nói”.

**Cách giải:**

Cách thực hiện hành động nói của các câu trên:

- Câu (2): Hỏi.
- Câu (4): Khuyên bảo.

d. Viết đoạn văn ngắn (khoảng 5 – 8 câu) nói lên bài học rút ra từ câu chuyện trên?

**Phương pháp:**

- Sử dụng các thao tác lập luận phân tích, tổng hợp để tạo lập một đoạn văn nghị luận xã hội.

**Cách giải:**

**- Về kĩ năng:**

- + Viết bài văn nghị luận về vấn đề tư tưởng, đạo lí.
- + Đoạn văn có lập luận thuyết phục, không mắc lỗi diễn đạt.

**- Về kiến thức:** Hiểu ý nghĩa câu chuyện và trình bày ý kiến một cách thuyết phục. Có thể tham khảo một số ý sau:

+ Ý nghĩa: Truyện giáo dục con người về thái độ sống đúng đắn qua các tình huống giả định mà con người thường gặp: *cho và nhận, làm ơn và được giúp đỡ*. Lời nói của nhà hiền triết có hai ý: nhắc nhở về sự biết ơn, nhận điều tốt từ người khác không thể không ghi nhớ; nhắc nhở khi làm ơn, làm điều tốt cho người khác thì phải trong sáng, vô tư, không vụ lợi.

+ Bàn bạc: Truyện nói rất chính xác bản chất của lòng biết ơn và làm điều tốt.

- + Bài học nhận thức và hành động: hướng đến những giá trị tốt đẹp trong cuộc sống; sẵn sàng giúp đỡ người không may và sống với thái độ biết ơn.

## Phần II

Viết bài văn nghị luận nói lên suy nghĩ của em về nạn bạo lực học đường hiện nay ở trường THCS.

### Phương pháp:

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).
- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận, ...) để tạo lập một văn bản nghị luận xã hội.

### Cách giải:

#### - Yêu cầu hình thức:

- + Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng làm nghị luận xã hội để tạo lập văn bản.
- + Văn bản đầy đủ bố cục 3 phần; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

#### - Yêu cầu nội dung:

### I. Mở bài

- Giới thiệu vấn đề nghị luận: vấn nạn học đường ở trường THCS.

### II. Thân bài: Nghị luận về bạo lực học đường

#### 1. Thế nào là bạo lực học đường:

- Bạo lực học đường là những hành vi thô bạo, thiếu đạo đức với bạn mình.
- Cách cư xử thiếu văn minh, không có giáo dục của thể hệ học sinh.
- Xúc phạm đến tinh thần và thể xác người khác, gây ảnh hưởng nghiêm trọng.
- Hành vi này càng ngày càng phổ biến.

## **2. Hiện trạng của bạo lực học đường hiện nay:**

- Lãng mạ, xúc phạm, chửi bậy đối với người khác.
- Làm tổn thương đến tinh thần bạn bè.
- Học sinh có thái độ không đúng với thầy cô.
- Thầy cô xúc phạm đến học sinh.
- Lập các bang nhóm đánh nhau ở học sinh.

## **3. Nguyên nhân dẫn đến hiện tượng bạo lực học đường:**

- Do ảnh hưởng của môi trường bạo lực, thiếu văn hóa.
- Chưa có sự quan tâm từ gia đình.
- Không có sự giáo dục đúng đắn của nhà trường.
- Xã hội dửng dưng trước những hành động bạo lực.
- Sự phát triển chưa toàn diện của học sinh.

## **4. Hậu quả của bạo lực học đường:**

*a. Với người bị bạo lực:*

- Bị ảnh hưởng về tinh thần và thể chất.
- Làm cho gia đình họ bị đau thương.
- Làm cho xã hội bất ổn.

*b. Với người gây ra bạo lực:*

- Phát triển không toàn diện.
- Mọi người chê trách.
- Mất hết tương lai, sự nghiệp.

### **5. Giải pháp khắc phục nạn bạo lực học đường:**

- Nhà trường cần nâng cao nhận thức và dạy bảo học sinh hiệu quả nhất.
- Cha mẹ nên chăm lo và quan tâm đến con cái.
- Tự bản thân có trách nhiệm xa lánh tình trạng bạo lực học đường.

### **6. Liên hệ với bản thân**

- Đây là một vấn nạn nhức nhối ở học đường, em sẽ tránh xa và tuyên truyền bài trừ tệ nạn ra khỏi môi trường giáo dục.

**III. Kết bài:** Nêu cảm nghĩ của em về bạo lực học đường.

- Đây là một hành vi không tốt.
- Em sẽ làm gì để ngăn chặn tình trạng này.

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2 – THCS PHÚ LƯƠNG (2019-2020)****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 8****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Câu 1: (2 điểm)**

Nêu đặc điểm hình thức và chức năng chính của câu nghi vấn. Cho ví dụ minh họa.

**Câu 2: (3 điểm)**

Trình bày cảm nhận của em về tâm trạng người tù chiến sĩ qua đoạn thơ:

*Ta nghe hè dậy bên lòng*

*Mà chân muốn đạp tan phòng hè ôi*

*Ngột làm sao, chết uất thôi*

*Con chim tu hú ngoài trời cứ kêu*

(Tố Hữu – *Khi con tu hú*)

**Câu 3: (5 điểm)**

Bác Hồ dạy: “Học đi đôi với hành”. Em hiểu lời dạy trên như thế nào?



**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT****THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Câu 1.**

Nêu đặc điểm hình thức và chức năng chính của câu nghi vấn. Cho ví dụ minh họa.

**Phương pháp:** Căn cứ vào bài học Câu nghi vấn đã học.

**Cách giải:**

- Đặc điểm hình thức:

+ Câu nghi vấn có những từ ngữ nghi vấn (**ai, gì, nào, sao, tại sao, đâu, bao giờ, bao nhiêu, à, ư, hử, chứ...**) hoặc có từ **hay** (nói các vế có quan hệ lựa chọn).

+ Câu nghi vấn thường kết thúc bằng dấu chấm hỏi.

- Chức năng chính: dùng để hỏi.

- Ví dụ: *Bạn tìm ra đáp án câu này chưa; Em tên là gì?; Bạn thích môn Toán hay môn Văn?...*

**Câu 2:**

Trình bày cảm nhận của em về tâm trạng người tù chiến sĩ qua đoạn thơ:

*Ta nghe hè dậy bên lòng*

*Mà chân muốn đạp tan phòng hè ôi*

*Ngột làm sao, chết uất thôi*



*Con chim tu hú ngoài trời cứ kêu*

(Tố Hữu – *Khi con tu hú*)

**Phương pháp:**

- Sử dụng các thao tác lập luận phân tích, tổng hợp để tạo lập một đoạn văn nghị luận văn học.

**Cách giải:**

**- Về kĩ năng:**

+ Viết đoạn văn nghị luận về vấn đề tâm trạng người tù chiến sĩ qua đoạn thơ *Khi con tu hú*.

+ Đoạn văn đáp ứng hình thức, lập luận thuyết phục, không mắc lỗi diễn đạt.

**- Về kiến thức:** Nắm chắc kiến thức tác phẩm và trình bày một cách thuyết phục.

Có thể tham khảo một dàn ý sau:

- Giới thiệu khái quát về tác giả Tố Hữu, tác phẩm "*Khi con tu hú*", trích đoạn thơ và nội dung phân tích (tâm trạng của người tù chiến sĩ).

- Trình bày cảm nhận về đoạn thơ cần đảm bảo các ý sau:

**Nội dung:**

+ Sự đau khổ, uất ức, ngột ngạt được diễn tả một cách trực tiếp qua một loạt các từ ngữ giàu sắc thái biểu cảm, những động từ mạnh: *đạp tan phòng, chết uất...*, những từ cảm thán: *ôi, làm sao, chết uất thôi*.

+ Niềm khao khát cháy bỏng muốn phá tan chế độ tù đày, gông xiềng, muốn thoát khỏi phòng giam tù túng, chật chội của chế độ đế quốc, thực dân.

+ Tiếng chim tu hú vang vọng vào nhà giam như thiêu đốt tâm can như giục giã người tù chiến sĩ trở về với cuộc sống tự do, với anh em, đồng chí.

+ Từ tâm trạng của nhà thơ chiến sĩ ta thấy được tình yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống, tình yêu quê hương, đất nước và khát vọng tự do cháy bỏng. Đây chính là cuộc vượt ngục tinh thần của người chiến sĩ cách mạng.

**Nghệ thuật:** thể thơ lục bát, sử dụng nhiều động từ mạnh, những từ ngữ gợi tả tâm trạng, cách ngắt nhịp...tập trung khắc hoạ sinh động rõ nét tâm trạng của nhà thơ - người chiến sĩ cách mạng bất khuất vượt lên trên hoàn cảnh tù ngục.

### Câu 3.

Bác Hồ dạy: “Học đi đôi với hành”. Em hiểu lời dạy trên như thế nào?

#### Phương pháp:

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).
- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận, ...) để tạo lập một văn bản nghị luận xã hội.

#### Cách giải:

##### - Yêu cầu hình thức:

+ Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng làm nghị luận xã hội để tạo lập văn bản.

+ Văn bản đầy đủ bố cục 3 phần; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

##### - Yêu cầu nội dung:

## I. Mở bài:

- Giới thiệu về vấn đề cần bàn luận: lời dạy của Bác hồ “Học đi đôi với hành”

## II. Thân bài

### 1. Giải thích

#### a. Học là gì?

- Học là lĩnh hội, tiếp thu kiến thức từ những nguồn kiến thức như thầy cô, trường lớp, ....
- Sự tiếp nhận các điều hay, hữu ích trong cuộc sống và xã hội.
- Học còn là nền tảng cho việc áp dụng áp dụng thực tế đạt hiệu quả.
- Học không chỉ là sự tiếp nhận kiến thức mà còn là việc học các lễ nghi, các điều hay lẽ phải của cuộc sống, ...
- Những người không có kiến thức sẽ khó tồn tại trong xã hội.

#### b. Hành là gì?

- Hành là việc vận dụng những điều học được vào thực tế của cuộc sống.
- Hành còn là mục đích của việc học, để có đáp ứng nhu cầu của cuộc sống.
- Thực hành giúp ta nắm chắc kiến thức hơn, nhớ lâu hơn và hiểu sâu hơn những điều được học.

#### c. Tại sao học phải đi đôi với hành?

- Học mà không có hành sẽ không hiểu được vấn đề, gây lãng phí thời gian.

- Còn hành mà không có học sẽ không có kết quả cao.

## **2. Lợi ích**

- Hiệu quả trong học tập.
- Đào tạo nguồn nhân lực hiệu quả.
- Học sẽ không bị nhàm chán.

## **3. Phê phán lối học sai lầm**

- Học chuộng hình thức
- Học cầu danh lợi
- Học theo xu hướng
- Học vì ép buộc

## **4. Bình luận**

- Học đi đôi với hành là một phương pháp học đúng đắn
- Nêu cách học của mình
- Thường xuyên vận dụng cách học này
- Có những ý kiến để phát huy phương pháp học này

## **5. Liên hệ bản thân**

- Bản thân sẽ thay đổi cách học theo hướng “học đi đôi với hành” để trau dồi bản thân và rèn luyện cho mình ngày một tiến bộ hơn.

## **III. Kết bài:**

- Nêu cảm nghĩ của e về “học đi đôi với hành”.
- Khẳng định học đi đôi với hành là một phương pháp học hiệu quả.

Loigiaihay.com

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2 – THCS TRẦN PHÚ (2019-2020)****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 8****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

**Câu 1:** (4 điểm): Đọc văn bản sau đây và trả lời các câu hỏi:

*Bờ ao đầu làng có một cây si già. Thân cây to, cành lá sum xuê, ngả xuống mặt nước. Một cậu bé đi ngang qua. Sẵn con dao nhọn trong tay, cậu hí hoáy khắc tên mình lên thân cây. Cây đau điếng, nhưng cố lấy giọng vui vẻ, hỏi cậu:*

- *Chào cậu bé! Tên cậu là gì nhỉ?*
- *Cháu tên là Ngoan.*
- *Cậu có cái tên mới đẹp làm sao!*

*Mặt cậu bé rạng lên. Cậu nói:*

- *Cảm ơn cây.*
- *Này, vì sao cậu không khắc tên lên người cậu? Như thế có phải tiện hơn không?*
- *Cây hỏi.*

*Cậu bé rùng mình, lắc đầu:*

- *Đau lắm cháu chịu thôi!*

- *Vậy, vì sao cậu lại bắt tôi phải nhận cái điều cậu không muốn?*

(Theo Trần Hồng Thắng)

a. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản trên. (0.5 điểm)

b. Cậu bé trong văn bản đã có hành động gì với cây si già? Hành động đó đúng hay sai? Vì sao? (1.0 điểm)

c. Xác định kiểu câu và chức năng của câu sau: Tên cậu là gì nhỉ? (1 điểm)

d. Đặt tiêu đề cho văn bản trên. (0.5 điểm)

e. Từ hành động của cậu bé trong văn bản trên, em có suy nghĩ gì về sự vô cảm của một bộ phận học sinh hiện nay? Trả lời khoảng 3 – 5 dòng. (1 điểm)

**Câu 2:** (6 điểm) Nêu suy nghĩ về câu tục ngữ: “Học đi đôi với hành” (Bài văn nghị luận sử dụng yếu tố tự sự, miêu tả và biểu cảm).

## HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

### Câu 1

a. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản trên.

**Phương pháp:** Căn cứ vào các phương thức biểu đạt đã học (Tự sự, miêu tả, biểu cảm, thuyết minh, nghị luận, hành chính – công vụ)

#### Cách giải:

- Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên: tự sự.

b. Cậu bé trong văn bản đã có hành động gì với cây si già? Hành động đó đúng hay sai? Vì sao?

**Phương pháp:** Đọc kỹ văn bản.

#### Cách giải:

- Cậu bé trong văn bản đã có hành động: khắc tên mình trên cây si già.

- Hành động đó hoàn toàn sai trái. Vì cậu đang trực tiếp phá hoại tài sản thiên nhiên.

c. Xác định kiểu câu và chức năng của câu sau: Tên cậu là gì nhỉ?

**Phương pháp:** Căn cứ vào 4 kiểu câu theo mục đích nói đã học (trần thuật, cảm thán, nghi vấn, cầu khiến).



**Cách giải:**

*Tên cậu là gì nhỉ?*

- Kiểu câu: câu nghi vấn.
- Chức năng: dùng để hỏi.

d. Đặt tiêu đề cho văn bản trên.

**Phương pháp:** Căn cứ vào nội dung văn bản và chọn ra nhan đề phù hợp.

**Cách giải:**

- Tiêu đề: *Cậu bé và cây si già; Điều không mong muốn...*

e. Từ hành động của cậu bé trong văn bản trên, em có suy nghĩ gì về sự vô cảm của một bộ phận học sinh hiện nay? Trả lời khoảng 3 – 5 dòng.

**Phương pháp:**

- Sử dụng các thao tác lập luận phân tích, bình luận để trả lời câu hỏi.

**Cách giải:**

- **Về kiến thức:** Từ hành động của cậu bé trong truyện, suy nghĩ và trình bày ý kiến về thói vô cảm của học sinh. Có thể tham khảo một số ý sau:

+ Ý nghĩa: Hành động của cậu bé là biểu hiện vô cảm của một bộ phận học sinh hiện nay: chỉ quan tâm đến niềm vui của mình và mặc kệ nỗi đau của người khác. Lời nói của cây si nhắc nhở chúng ta bài học đừng nên bắt người khác nhận lấy sự đau đớn mà họ không muốn để chỉ làm mình được hạnh phúc.

+ Bàn bạc: Thói vô cảm của học sinh đang để lại rất nhiều hệ lụy cho môi trường học đường và xã hội.

+ Bài học nhận thức và hành động: Hướng đến những giá trị tốt đẹp trong cuộc sống; luôn nghĩ đến cảm xúc của người khác trước khi làm bất cứ việc gì; đặt mình vào vị trí của người khác...

## Câu 2.

Nêu suy nghĩ về câu tục ngữ: “Học đi đôi với hành” (*Bài văn nghị luận sử dụng yếu tố tự sự, miêu tả và biểu cảm*).

### Phương pháp:

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).
- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận, ...) để tạo lập một văn bản nghị luận xã hội.

### Cách giải:

#### - Yêu cầu hình thức:

- + Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng làm nghị luận xã hội để tạo lập văn bản.
- + Sử dụng các yếu tố tự sự, miêu tả và biểu cảm cho văn bản nghị luận.
- + Văn bản đầy đủ bố cục 3 phần; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

#### - Yêu cầu nội dung:

### I. Mở bài:

- Giới thiệu về vấn đề cần bàn luận: lời dạy “Học đi đôi với hành”

### II. Thân bài

## 1. Giải thích

### a. Học là gì?

- Học là lĩnh hội, tiếp thu kiến thức từ những nguồn kiến thức như thầy cô, trường lớp,....
- Sự tiếp nhận các điều hay, hữu ích trong cuộc sống và xã hội.
- Học còn là nền tảng cho việc áp dụng áp dụng thực tế đạt hiệu quả.
- Học không chỉ là sự tiếp nhận kiến thức mà còn là việc học các lễ nghi, các điều hay lẽ phải của cuộc sống, ....
- Những người không có kiến thức sẽ khó tồn tại trong xã hội.

### b. Hành là gì?

- Hành là việc vận dụng những điều học được vào thực tế của cuộc sống.
- Hành còn là mục đích của việc học, để có đáp ứng nhu cầu của cuộc sống.
- Thực hành giúp ta nắm chắc kiến thức hơn, nhớ lâu hơn và hiểu sâu hơn những điều được học.

### c. Tại sao học phải đi đôi với hành?

- Học mà không có hành sẽ không hiểu được vấn đề, gây lãng phí thời gian.
- Còn hành mà không có học sẽ không có kết quả cao.

## 2. Lợi ích

- Hiệu quả trong học tập.

- Đào tạo nguồn nhân lực hiệu quả.

- Học sẽ không bị nhàm chán.

### 3. Phê phán lối học sai lầm

- Học chuộng hình thức

- Học cầu danh lợi

- Học theo xu hướng

- Học vì ép buộc

### 4. Bình luận

- Học đi đôi với hành là một phương pháp học đúng đắn

- Nêu cách học của mình

- Thường xuyên vận dụng cách học này

- Có những ý kiến để phát huy phương pháp học này

### 5. Liên hệ bản thân

- Bản thân sẽ thay đổi cách học theo hướng “học đi đôi với hành” để trau dồi bản thân và rèn luyện cho mình ngày một tiến bộ hơn.

### III. Kết bài:

- Nêu cảm nghĩ của e về “học đi đôi với hành”.

- Khẳng định học đi đôi với hành là một phương pháp học hiệu quả.

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2 – THCS ĐẶNG TRẦN CÔN (2019-2020)****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 8****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Câu 1: (4 .0 điểm)****Đọc đoạn trích sau và hoàn thành các yêu cầu bên dưới:**

Cá chép con dạo chơi trong hồ nước. Lúc đi ngang nhà cua, thấy cua đang nằm, vẻ mặt rất đau đớn, cá chép con bèn bơi lại gần và hỏi:

– Bạn cua ơi, bạn làm sao thế?

Cua trả lời:

– Tớ đang lột xác bạn à.

– Ôi, chắc là bạn đau lắm. Nhưng tại sao bạn lại phải làm như thế?

– Họ hàng nhà tớ ai cũng phải lột xác thì mới lớn lên và trưởng thành được, dù rất đau đớn cá chép con ạ.

– À, bây giờ thì tớ đã hiểu.

*(Những mẩu chuyện thiếu nhi chọn lọc – NXB Kim Đồng, 2009)*

a. Em hãy cho biết nội dung chính của đoạn trích trên. (1.0 điểm)

b. Xác định kiểu câu và chức năng của câu sau đây: “Cá chép con dạo chơi trong hồ nước”. (1.5 điểm)

c. Theo câu chuyện, vì sao cua phải lột xác? Từ đó liên hệ đến con người, để trưởng thành, theo em cần phải làm gì? (Em hãy trả lời bằng vài câu văn) (1.5 điểm)

**Câu 2: (6 điểm)**

*Con hãy yêu thương tất cả mọi người chung quanh mình và tận tình giúp đỡ họ khi mình có thể làm được. Con đừng tranh hơn với ai, hãy nhường nhịn cho họ hơn mình. Cuộc sống chỉ có ý nghĩa khi nó được tưới mát bằng dòng nước của thương yêu. Không có thương yêu, thế giới này lập tức biến thành địa ngục. Con hãy luôn luôn để mắt xem mọi người đang cần gì và tìm cách giúp đỡ họ. Nhưng hãy giúp đỡ một cách kín đáo đừng khoe cho mọi người biết, khi chúng ta tự hào về lòng tốt của mình thì tình nhân ái chân thật đã biến mất mà niềm kiêu hãnh đã chiếm chỗ.*

**(Việt Quang – Trở lại thiên đường)**

Từ nội dung gợi dẫn trên, em hãy viết bài văn nêu suy nghĩ của em về tình yêu thương trong cuộc sống.

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT****THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Câu 1.**

a. Em hãy cho biết nội dung chính của đoạn trích trên.

**Phương pháp:** Đọc kỹ đoạn trích và rút ra nội dung.

**Cách giải:**

- Nội dung: Câu chuyện nhấn mạnh đến cách thức mà cua con “lớn lên và trưởng thành” – đó là “lột xác” từ đó hướng con người đến giá trị đích thực trong cuộc đời đó là muốn trưởng thành phải đương đầu với những khó khăn, thử thách.

b. Xác định kiểu câu và chức năng của câu sau đây: “Cá chép con dạo chơi trong hồ nước”.

**Phương pháp:** Căn cứ vào 4 kiểu câu theo mục đích nói đã học (trần thuật, cảm thán, nghi vấn, cầu khiến).

**Cách giải:**

- Kiểu câu: trần thuật.

- Chức năng: thông báo về hoạt động của sự vật cá chép con.

c. Theo câu chuyện, vì sao cua phải lột xác? Từ đó liên hệ đến con người, để trưởng thành, theo em cần phải làm gì? (Em hãy trả lời bằng vài câu văn)

**Phương pháp:** Căn cứ vào nội dung câu chuyện.

**Cách giải:**



- Cua phải lột xác để lớn lên. Dù quá trình lột xác rất đau đớn và thường gặp nguy hiểm nữa. Tuy nhiên, loài cua không thể lớn lên mà không lột xác.

- Liên hệ đến con người:

+ Sự sống là một sự phát triển liên tục mà ở đó cái mới thay thế cái cũ là điều tất yếu. Con người cần nhận thức được quy luật của sự phát triển ấy để thích ứng và làm chủ bản thân trong những thử thách và chông gai trên đường đời.

+ Mỗi cá nhân đều cần lột xác để trưởng thành, từ đó thúc đẩy sự phát triển đi lên của xã hội.

+ Con người cần biết dũng cảm đương đầu với khó khăn, trong phong ba bão táp, con người sẽ trưởng thành rất nhanh chóng và đạt đến những thành công trên đường đời.

## Câu 2.

Từ nội dung gợi dẫn trên, em hãy viết bài văn nêu suy nghĩ của em về *tình yêu thương* trong cuộc sống.

### Phương pháp:

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).

- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận, ...) để tạo lập một văn bản nghị luận xã hội.

### Cách giải:

- **Yêu cầu hình thức:**

+ Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng làm nghị luận xã hội để tạo lập văn bản.

+ Văn bản đầy đủ bố cục 3 phần; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

**- Yêu cầu nội dung:**

## **I. Mở bài**

- Nêu vấn đề cần nghị luận: tình yêu thương trong cuộc sống được gợi dẫn từ câu chuyện trên.

## **II. Thân bài**

### **1. Giải thích**

- Tình yêu thương là một khái niệm chỉ một phẩm chất tình cảm, vẻ đẹp tâm hồn của con người. Đó là tình cảm thương yêu, chia sẻ và đùm bọc một cách thắm thiết.

### **2. Bàn luận**

a) Biểu hiện của tình yêu thương:

- Trong gia đình:

+ Ông bà thương con cháu, cha mẹ thương con, con thương ba mẹ

+ Cha mẹ chấp nhận hi sinh, cực nhọc để làm việc vất vả và nuôi dạy con cái nên người

+ Con cái biết nghe lời, yêu thương cha mẹ là thể hiện tình yêu thương của mình đối với ba mẹ

+ Tình yêu thương còn thể hiện ở sự hòa thuận quý mến lẫn nhau giữa anh em với nhau.

- Trong xã hội: Câu chuyện trên như lời dạy tâm huyết của chúng ta về tình yêu thương đối với đồng loại.

+ Tình yêu thương thể hiện ở tình yêu đôi lứa

+ Tình thương dành cho những con người có số phận đau khổ, bất hạnh.

+ Quan tâm, chia sẻ vật chất cho những người sống khó khăn, thiếu thốn, cần sự giúp đỡ ở quanh mình.

+ Lên án, đấu tranh chống lại những thế lực đày đọa, bóc lột, ngược đãi con người.

b) Ý nghĩa của tình yêu thương:

- Sưởi ấm tâm hồn những con người cô đơn, đau khổ, bất hạnh, truyền cho họ sức mạnh, nghị lực để vượt lên hoàn cảnh.

- Tạo sức mạnh cảm hoá kì diệu đối với những người “lầm đường lạc lối”; mang lại niềm hạnh phúc, niềm tin và cơ hội để có cuộc sống tốt đẹp hơn;

- Là cơ sở xây dựng một xã hội tốt đẹp, có văn hóa.

**3. Phản đề:** Phê phán những người trong xã hội sống thiếu tình thương, vô cảm, dửng dưng trước nỗi đau chung của đồng loại; những kẻ ích kỉ, chỉ biết lo cho cuộc sống của bản thân mình mà không quan tâm đến bất cứ ai.

#### **4. Bài học nhận thức và hành động**

- Tình yêu thương có vai trò rất quan trọng trong cuộc sống

- Chúng ta hãy nâng niu hạnh phúc gia đình; hãy sống yêu thương, biết sẻ chia, đồng cảm với những cảnh ngộ trong cuộc đời.

### **III. Kết bài:**

- Tổng kết, khẳng định lại vấn đề: Tình yêu thương có vai trò quan trọng trong cuộc sống con người, là lẽ sống của mỗi người

- Mỗi người chúng ta phải biết yêu thương lẫn nhau, yêu thương đồng loại.

Loigiaihay.com

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2 – THCS LÊ QUÝ ĐÔN (2019-2020)****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 8****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

**Câu 1: (4 .0 điểm) Đọc đoạn thơ sau và hoàn thành các yêu cầu bên dưới:**

*Nhà gác đơn sơ một góc vườn*

*Gỗ thường mộc mạc chẳng mùi sơn*

*Giường mây, chiếu cói, đơn chăn gối*

*Tủ nhỏ vừa treo mấy áo sờn.*

*(Thăm cõi Bác xưa – Tố Hữu)*

a. Đoạn thơ trên gợi cho em nhớ đến bài thơ nào mà em đã học trong chương trình Ngữ văn 8 cũng nói về nếp sinh hoạt của Bác? Tác giả là ai? (1 điểm)

b. Nêu nội dung chính của đoạn thơ trên. (1 điểm)

c. Đặt một câu cảm thán bày tỏ tình cảm của em đối với Bác Hồ. (1.0 điểm)

d. Từ nội dung đoạn thơ trên, bản thân em sẽ làm gì để học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh (Nêu 2 hành động cụ thể). (1.0 điểm)

**Câu 2:** (6 điểm) Trình bày suy nghĩ của em về hiện tượng **học tủ, học vẹt** của học sinh hiện nay.

## HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

### THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

#### Câu 1.

a. Đoạn thơ trên gợi cho em nhớ đến bài thơ nào mà em đã học trong chương trình Ngữ văn 8 cũng nói về nếp sinh hoạt của Bác? Tác giả là ai?

**Phương pháp:** Đọc kĩ đoạn thơ.

#### Cách giải:

- Bài thơ gợi em nhớ tới bài thơ: Tức cảnh Pác Bó – Hồ Chí Minh.

b. Nêu nội dung chính của đoạn thơ trên.

**Phương pháp:** Đọc kĩ đoạn thơ và đưa ra nội dung chính.

#### Cách giải:

- Nội dung: đoạn thơ nói về nếp sống thanh bạch, giản dị của Bác với những đồ dùng đơn sơ, mộc mạc trong căn nhà sàn nhỏ.

c. Đặt một câu cảm thán bày tỏ tình cảm của em đối với Bác Hồ.

**Phương pháp:** Căn cứ vào bài học “Câu cảm thán”.

**Cách giải:**

Gợi ý:

- Bác đã ra đi hơn nửa thế kỉ rồi mà con dân Việt Nam vẫn nhớ Bác xiết bao!

d. Từ nội dung đoạn thơ trên, bản thân em sẽ làm gì để học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh (Nêu 2 hành động cụ thể).

**Phương pháp:** Căn cứ vào những lời dạy học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

**Cách giải:**

Gợi ý: Để làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, chúng ta cần:

- Ra sức học tập và tu dưỡng đạo đức ngay từ bây giờ.

- Nhân ái, vị tha, khoan dung và luôn sẵn sàng giúp đỡ khi mọi người gặp khó khăn.

**Câu 2.**

Trình bày suy nghĩ của em về hiện tượng **học tủ, học vẹt** của học sinh hiện nay.

**Phương pháp:**

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).

- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận, ...) để tạo lập một văn bản nghị luận xã hội.

**Cách giải:**

**- Yêu cầu hình thức:**

- + Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng làm nghị luận xã hội để tạo lập văn bản.
- + Văn bản đầy đủ bộ cục 3 phần; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

**- Yêu cầu nội dung:****I. Mở bài**

- Dẫn dắt, nêu khái quát về vấn đề học vẹt và học tủ trong xã hội ngày nay.
- Sơ lược nhận định, ý kiến của em về vấn đề này.

**II. Thân bài****1. Giải thích**

- Học tủ: Chỉ học một hoặc một vài phần trong số những kiến thức, bài học cần thiết.
- Học vẹt: Học thuộc vanh vách câu từ nhưng không hiểu ý nghĩa bài học.
- Học tủ, học vẹt là cách học sai lầm, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến chất lượng học tập.

**2. Thực trạng:**

- Cách học trở nên phổ biến, tràn lan, ít được quan tâm, kiểm soát, ... (dẫn chứng một số ví dụ cụ thể).

**3. Nguyên nhân dẫn đến học vẹt, học tủ:**



- Tinh thần tự giác học tập của học sinh chưa cao (lười học bài, chờ may rủi nên chỉ học một phần).
- Học sinh chưa ý thức được tầm quan trọng của việc lí giải và vận dụng kiến thức.
- Nhiều trường hợp giáo viên nhồi nhét kiến thức, không tóm gọn trọng tâm bài học, cho ghi chép tràn lan khiến học sinh khó có thể vừa học thuộc vừa lí giải kĩ, tạo cảm giác mệt mỏi, chán học.
- Việc rèn luyện, thực hành, ứng dụng thực tế trong nhà trường chưa được chú trọng khiến học sinh không có cơ hội kiểm chứng kiến thức, tiếp thu kiến thức thụ động, khó làm chủ kiến thức.

...

#### **4. Tác hại**

- Học sinh mất hứng thú với việc học, dễ chán nản.
- Không làm chủ được kiến thức, không ứng dụng được kiến thức vào thực tế khiến việc học mất đi ý nghĩa của nó.
- Chất lượng giáo dục ngày càng đi xuống.
- Hiệu quả làm việc trong tương lai không lí tưởng.
- Xã hội ngày càng kém phát triển.

...

#### **5. Biện pháp khắc phục:**

- Tuyên truyền giúp học sinh cần nâng cao ý thức, điều chỉnh thái độ trong học tập và tiếp cận kiến thức.

- Học sinh xác định rõ mục tiêu học tập để có phương pháp học phù hợp.

- Cải cách, điều chỉnh phương thức giảng dạy kiến thức trong nhà trường (tăng số lượng và hiệu quả các tiết thực hành, tóm gọn kiến thức trọng tâm tránh cho học sinh ghi chép thừa quá nhiều, làm sinh động bài giảng, ...).

...

### III. Kết bài

Khẳng định lại quan điểm, ý kiến về vấn đề học tử, học vẹt. Bàn luận mở rộng vấn đề.

Loigiaihay.com

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2 – THCS NGHĨA ĐÔNG (2019-2020)**

**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 8**

**Thời gian làm bài: 90 phút**



**BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

### Phần I. Đọc hiểu (3.0 điểm)

Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

*“Sáng ra bờ suối, tối vào hang,  
Cháo bẹ, rau măng vẫn sẵn sàng.  
Bàn đá chông chênh dịch sử Đảng,  
Cuộc đời cách mạng thật là sang.”*

*(Tức cảnh Pác Bó – Hồ Chí Minh)*

**Câu 1.** Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

**Câu 2.** Xác định phương thức biểu đạt của bài thơ.

**Câu 3.** Câu thơ “*Cuộc đời cách mạng thật là sang.*” thuộc kiểu câu gì?

**Câu 4.** Nêu nội dung chính của bài thơ.

## **Phần II. Làm văn (7.0 điểm)**

**Câu 1.** (2.0 điểm)

Từ nội dung phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (từ 8 đến 10 câu) trình bày suy nghĩ của em về tinh thần lạc quan.

**Câu 2.** (5.0 điểm)

Từ bài Bàn luận về phép học của La Sơn Phu Tử Nguyễn Thiếp (Ngữ văn 8, tập II, SGK), hãy nêu suy nghĩ về mối quan hệ giữa “học” và “hành”.

## **HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**

### **THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

#### **Phần I**

**Câu 1.**

Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

**Phương pháp:** Căn cứ vào tác phẩm Túc cảnh Pác Bó

**Cách giải:**

- Thể thơ: thất ngôn tứ tuyệt.

**Câu 2.**

Xác định phương thức biểu đạt của bài thơ.

**Phương pháp:** Căn cứ vào các phương thức biểu đạt đã học (Tự sự, miêu tả, biểu cảm, thuyết minh, nghị luận, hành chính – công vụ)

**Cách giải:**

- Phương thức biểu đạt trong đoạn thơ trên: biểu cảm, miêu tả, tự sự.

**Câu 3.**

Câu thơ “*Cuộc đời cách mạng thật là sang.*” thuộc kiểu câu gì?

**Phương pháp:** Căn cứ vào tác phẩm Túc cảnh Pác Bó

**Cách giải:**

Cách thực hiện hành động nói của các câu trên:

- Câu (2): Hỏi.

- Câu (4): Khuyên bảo.

**Câu 4.**

Nêu nội dung chính của bài thơ.

**Phương pháp:** Căn cứ vào tác phẩm Túc cảnh Pác Bó

**Cách giải:**

- Nội dung chính: Bài thơ cho thấy tinh thần lạc quan, phong thái ung dung của Bác Hồ trong cuộc sống cách mạng đầy gian khổ ở Pác Bó. Với Người, làm cách

mạng và sống hào hợp với thiên nhiên là một niềm vui lớn nên dù trong gian khổ, người vẫn cảm thấy vui.

## Phần II

### Câu 1.

Từ nội dung phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (từ 8 đến 10 câu) trình bày suy nghĩ của em về tinh thần lạc quan.

#### Phương pháp:

- Sử dụng các thao tác lập luận phân tích, tổng hợp để tạo lập một đoạn văn nghị luận xã hội.

#### Cách giải:

- Về kĩ năng:

+ Viết đoạn văn nghị luận về vấn đề tư tưởng, đạo lí.

+ Đoạn văn đáp ứng hình thức, lập luận thuyết phục, không mắc lỗi diễn đạt.

- Về kiến thức: Có thể tham khảo một số ý sau:

+ Giới thiệu vấn đề nghị luận: tinh thần lạc quan.

+ Giải thích: Lạc quan là luôn vui tươi, vui cười dù có bất kì chuyện gì xảy ra

+ Ý nghĩa của tinh thần lạc quan:

. Lạc quan sẽ tạo nên cuộc sống tươi đẹp cho tất cả mọi người

. Giúp chúng ta biết sống một cách có ý nghĩa hơn

- . Giúp con người tránh khỏi những hiểm họa trong cuộc sống
- . Những người lạc quan thường thành công trong cuộc sống và công việc+ Dẫn chứng:
  - . Bác Hồ ở trong tù vẫn có thể sáng tác thơ, ngắm trăng
  - . Các bệnh nhân ung thư vẫn lạc quan để chiến đấu bệnh tật để giành giật sự sống.
  - . Các em bé mồ côi vẫn lạc quan sống để mong ngày gặp lại cha mẹ của mình.
- + Biểu hiện của tinh thần lạc quan:
  - . Luôn yêu đời, tươi cười dù có chuyện gì xảy ra.
  - . Luôn bình tĩnh xử lí mọi tình huống dù có chuyện gì xảy ra.
- + Liên hệ và bài học: luôn lạc quan, mạnh mẽ đối mặt với mọi thứ để có một cuộc sống lành mạnh, chất lượng hơn.

## Câu 2.

Từ bài Bàn luận về phép học của La Sơn Phu Tử Nguyễn Thiếp (Ngữ văn 8, tập II, SGK), hãy nêu suy nghĩ về mối quan hệ giữa “học” và “hành”.

### Phương pháp:

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).
- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận, ...) để tạo lập một văn bản nghị luận xã hội.

### \*Cách giải:

### - Yêu cầu hình thức:

- + Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng làm nghị luận xã hội để tạo lập văn bản.
- + Văn bản đầy đủ bộ cục 3 phần; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

### - Yêu cầu nội dung:

#### I. Mở bài:

- Giới thiệu về vấn đề cần bàn luận: mối quan hệ giữa “học” và “hành” từ tác phẩm Bàn luận về phép học của La Sơn Phu Tử Nguyễn Thiếp.

#### II. Thân bài

##### 1. Giải thích

###### a. Học là gì?

- Học là lĩnh hội, tiếp thu kiến thức từ những nguồn kiến thức như thầy cô, trường lớp, ....
- Sự tiếp nhận các điều hay, hữu ích trong cuộc sống và xã hội.
- Học còn là nền tảng cho việc áp dụng áp dụng thực tế đạt hiệu quả.
- Học không chỉ là sự tiếp nhận kiến thức mà còn là việc học các lễ nghi, các điều hay lẽ phải của cuộc sống, ....
- Những người không có kiến thức sẽ khó tồn tại trong xã hội.

###### b. Hành là gì?



- Hành là việc vận dụng những điều học được vào thực tế của cuộc sống.
- Hành còn là mục đích của việc học, để có đáp ứng nhu cầu của cuộc sống.
- Thực hành giúp ta nắm chắc kiến thức hơn, nhớ lâu hơn và hiểu sâu hơn những điều được học.

*c. Học và hành có mối quan hệ thế nào?*

- Học mà không có hành sẽ không hiểu được vấn đề, gây lãng phí thời gian.
- Còn hành mà không có học sẽ không có kết quả cao.

## **2. Lợi ích của học và hành**

- Hiệu quả trong học tập.
- Đào tạo nguồn nhân lực hiệu quả.
- Học sẽ không bị nhàm chán.

## **3. Phê phán lối học sai lầm**

Trong tác phẩm Bàn luận về phép học, tác giả La Sơn Phu Tử Nguyễn Thiếp cũng đã phê phán những lối học sai lầm:

- Học chuộng hình thức
- Học cầu danh lợi
- Học theo xu hướng
- Học vì ép buộc

## **4. Bình luận**

- Học đi đôi với hành là một phương pháp học đúng đắn
- Nêu cách học của mình
- Thường xuyên vận dụng cách học này
- Có những ý kiến để phát huy phương pháp học này

### 5. Liên hệ bản thân

- Bản thân sẽ thay đổi cách học theo hướng “học đi đôi với hành” để trau dồi bản thân và rèn luyện cho mình ngày một tiến bộ hơn.

### III. Kết bài:

- Nêu cảm nghĩ của em về mối quan hệ giữa “học” và “hành”.
- Khẳng định học đi đôi với hành là một phương pháp học hiệu quả.

Loigiai hay.com

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2 – PHÒNG GD&ĐT HUYỆN TỨ KỲ (2019-2020)**

**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 8**

**Thời gian làm bài: 90 phút**



**BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

### PHẦN I. ĐỌC HIỂU (3.0 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi:

*Ta thường tới bữa quên ăn, nửa đêm vỗ gối, ruột đau như cắt, nước mắt đầm đìa; chỉ cảm tức chưa thể xả thịt, lột da, nuốt gan, uống máu quân thù. Dẫu cho*

*trăm thân này phơi ngoài nội cỏ, nghìn xác này gói trong da ngựa, ta cũng vui lòng.*

(Sách giáo khoa *Ngữ văn 8* tập 2 trang 57)

**Câu 1** (1.0 điểm). Em cho biết tên tác giả, tác phẩm có đoạn trích trên. Tác phẩm được sáng tác trong hoàn cảnh nào?

**Câu 2** (1.0 điểm). Chỉ rõ một biện pháp tu từ em đã học trong chương trình Ngữ văn lớp 8 được sử dụng trong đoạn văn trên? Nêu ngắn gọn tác dụng của biện pháp tu từ đó.

**Câu 3** (1.0 điểm). Từ nội dung đoạn trích, em hãy nêu một số biểu hiện về lòng yêu nước của thế hệ trẻ hiện nay?

## **PHẦN II. TẬP LÀM VĂN (7.0 điểm)**

**Câu 1.** (2.0 điểm) Viết đoạn văn (từ 7 đến 10 câu) trình bày cảm nhận của em về tâm trạng của nhà thơ Tế Hanh trong đoạn thơ sau:

*Nay xa cách lòng tôi luôn tưởng nhớ  
Màu nước xanh, cá bạc, chiếc buồm vôi,  
Thoáng con thuyền rẽ sóng chạy ra khơi,  
Tôi thấy nhớ cái mùi nồng mặn quá!*

(*Quê hương*, Tế Hanh, Sách giáo khoa *Ngữ văn 8* tập 2)

**Câu 2.** (5.0 điểm)

Hiện nay, một bộ phận các bạn trẻ vẫn dành quá nhiều thời gian chơi các trò chơi điện tử mà sao nhãng việc học. Em hãy viết bài văn nêu suy nghĩ về tác hại của hiện tượng học sinh nghiện các trò chơi điện tử.

## HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

### Phần I

#### Câu 1.

Em cho biết tên tác giả, tác phẩm có đoạn trích trên. Tác phẩm được sáng tác trong hoàn cảnh nào?

**Phương pháp:** Căn cứ vào tác phẩm *Hịch tướng sĩ*.

**Cách giải:**

- Tác phẩm: Hịch tướng sĩ – Trần Quốc Tuấn.

- Hoàn cảnh sáng tác: Được viết vào khoảng thời gian trước cuộc kháng chiến chống quân Nguyên – Mông lần thứ hai (1285): Khi giặc Nguyên Mông sang xâm lược nước ta lần thứ hai, lúc này quân giặc rất mạnh muốn đánh bại chúng phải có sự đồng tình, ủng hộ của toàn quân, toàn dân, vì vậy Trần Quốc Tuấn đã viết bài hịch này để kêu gọi tướng sĩ hết lòng đánh giặc

## Câu 2.

Chỉ rõ một biện pháp tu từ em đã học trong chương trình Ngữ văn lớp 8 được sử dụng trong đoạn văn trên? Nêu ngắn gọn tác dụng của biện pháp tu từ đó.

**Phương pháp:** Căn cứ vào những biện pháp tu từ đã học trong chương trình Ngữ văn 8 (nói quá; nói giảm, nói tránh).

### Cách giải:

- Biện pháp tu từ được dùng trong đoạn văn trên: nói quá (*ruột đau như cắt; xương thịt, lột da, nuốt gan, uống máu quân thù*).

- Tác dụng: cho thấy tình yêu nước, tinh thần dân tộc và nhấn mạnh lòng căm thù giặc cao độ của tác giả.

## Câu 3

Từ nội dung đoạn trích, em hãy nêu một số biểu hiện về lòng yêu nước của thế hệ trẻ hiện nay?

**Phương pháp:** Căn cứ vào những biểu hiện của giới trẻ thể hiện lòng yêu nước

### Cách giải:

Học sinh có thể tham khảo những gợi ý sau:

- Lòng yêu nước của thế hệ trẻ hiện nay thể hiện qua việc:

+ Không ngừng nỗ lực học tập và rèn luyện đạo đức để góp phần đưa đất nước sánh vai với các cường quốc trên thế giới.

+ Qua những tình cảm giản dị, gần gũi: tình yêu gia đình, tình yêu thiên nhiên, tình yêu thương giữa con người với con người...

+ Trăn trở trước những vấn đề của đất nước, dùng hành động thực tế để giải quyết những vấn đề đó.

## Phần II.

### Câu 1.

Viết đoạn văn (từ 7 đến 10 câu) trình bày cảm nhận của em về tâm trạng của nhà thơ Tế Hanh trong đoạn thơ sau:

*Nay xa cách lòng tôi luôn tưởng nhớ  
Màu nước xanh, cá bạc, chiếc buồm vôi,  
Thoáng con thuyền rẽ sóng chạy ra khơi,  
Tôi thấy nhớ cái mùi nồng mặn quá!*

(*Quê hương*, Tế Hanh, Sách giáo khoa Ngữ văn 8 tập

2)

### Phương pháp:

- Sử dụng các thao tác lập luận phân tích, tổng hợp để tạo lập một đoạn văn nghị luận văn học.

### Cách giải:

- Về kĩ năng:

+ Viết đoạn văn nghị luận văn học.

+ Đoạn văn có lập luận thuyết phục, không mắc lỗi diễn đạt.

- Về kiến thức: Hiểu tình cảm của tác giả và nội dung đoạn thơ. Có thể tham khảo một số ý sau:

+ Nội dung: Đoạn thơ nói về nỗi nhớ da diết, tình cảm thắm thiết của tác giả với quê hương của mình.

+ Nghệ thuật:

. Liệt kê một loạt các hình ảnh của làng quê: “màu nước xanh”, “cá bạc”, “chiếc buồn vôi”, “con thuyền rẽ sóng”,... thể hiện nỗi nhớ quê hương chân thành, da diết của tác giả.

. Câu thơ cuối: “mùi nồng mặn” – mùi của biển khơi, cá tôm, mùi của con người thể hiện hương vị đặc trưng của quê hương miền biển. Câu cảm thán như một lời nói thốt ra từ chính trái tim của người con xa quê với một tình yêu thủy chung, gắn bó với nơi đã bao bọc mình.

## Câu 2.

Hiện nay, một bộ phận các bạn trẻ vẫn dành quá nhiều thời gian chơi các trò chơi điện tử mà sao nhãng việc học. Em hãy viết bài văn nêu suy nghĩ về tác hại của hiện tượng học sinh nghiện các trò chơi điện tử.

### Phương pháp:

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).

- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận, ...) để tạo lập một văn bản nghị luận xã hội.



**Cách giải:****- Yêu cầu hình thức:**

+ Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng làm nghị luận xã hội để tạo lập văn bản.

+ Văn bản đầy đủ bố cục 3 phần; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

**- Yêu cầu nội dung:****I. Mở bài**

Dẫn dắt, giới thiệu hiện tượng nghiện game của học sinh trong xã hội hiện nay. Khái quát suy nghĩ, nhận định của bản thân về vấn đề này (nghiêm trọng, cấp thiết, mang tính xã hội,...).

**II. Thân bài: Nghị luận về bạo lực học đường****1. Giải thích khái niệm:**

- Trò chơi điện tử là gì? Cách gọi chung của các trò chơi điện tử có thể tìm thấy trên các thiết bị như máy tính, điện thoại di động, ... được sản xuất nhằm đáp ứng nhu cầu giải trí của con người ngày nay.

- Nghiện là gì? Là trạng thái tâm lý tiêu cực gây ra do việc quá phụ thuộc hoặc sa đà quá mức vào một thứ gì đó có thể gây ảnh hưởng xấu đến người sử dụng hoặc thường xuyên tiếp xúc nó.

- Nghiện các trò chơi điện tử là gì? Là hiện tượng đầu nhập quá mức vào trò chơi điện tử dẫn đến những tác hại không mong muốn.

**2. Thực trạng:**

- Nhiều học sinh, sinh viên dành trên 4 giờ mỗi ngày cho việc chơi điện tử.
- Nhiều tiệm net vẫn hoạt động ngoài giờ cho phép do nhu cầu chơi các trò chơi điện tử về đêm của học sinh.
- Ngày càng nhiều hậu quả tiêu cực xảy ra trong xã hội có liên quan đến nghiện các trò chơi điện tử.

### **3. Nguyên nhân dẫn đến hiện tượng nghiện trò chơi điện tử:**

- Các trò chơi ngày càng đa dạng, phong phú và nhiều tính năng thu hút giới trẻ.
- Lứa tuổi học sinh chưa được trang bị tâm lý vững vàng, dễ bị lạc mình trong thế giới ảo.
- Nhu cầu chứng tỏ bản thân và ganh đua với bè bạn do tuổi nhỏ.
- Phụ huynh và nhà trường chưa quản lý học sinh chặt chẽ.

### **4. Hậu quả của nghiện các trò chơi điện tử:**

- Học sinh bỏ bê việc học, thành tích học tập giảm sút.
- Ảnh hưởng đến sức khỏe, hao tổn tiền của.
- Dễ bị lôi kéo vào tệ nạn xã hội.

### **5. Giải pháp khắc phục hiện tượng nghiện các trò chơi điện tử:**

- Bản thân học sinh nên tự xây dựng ý thức học tập tốt, giải trí vừa phải.
- Cần có biện pháp giáo dục, nâng cao ý cho học sinh đồng thời tuyên truyền tác hại của việc nghiện game trong nhà trường, gia đình và xã hội.

- Các cơ quan nên có biện pháp kiểm soát chặt chẽ vấn đề phát hành và phổ biến trò chơi điện tử.

### III. Kết bài:

Khẳng định lại vấn đề (tác hại của nghiện trò chơi điện tử, vấn đề nghiêm trọng cần giải quyết kịp thời, ...). Đúc kết bài học kinh nghiệm, đưa ra lời kêu gọi, nhắn nhủ.

Loigiaihay.com

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2 – PHÒNG GD&ĐT BẾN CÁT (2019-2020)**

**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 8**

**Thời gian làm bài: 90 phút**



**BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

### I. ĐỌC HIỂU (3.0 điểm)

Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

*Quê hương là cầu tre nhỏ  
Mẹ về nón lá nghiêng che  
Là hương hoa đồng cỏ nội  
Bay trong giấc ngủ đêm hè*

*Quê hương là vàng hoa bí  
Là hồng tím giậu mồng tơi  
Là đò đôi bờ dâm bụi  
Màu hoa sen trắng tinh khôi*

*Quê hương mỗi người chỉ một  
Như là chỉ một mẹ thôi  
Quê hương nếu ai không nhớ  
Sẽ không lớn nổi thành người*

**(Quê hương – Đỗ Trung Quân)**

- a. Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt của đoạn thơ? (0.5 điểm)
- b. Chỉ ra các loại hoa được nhắc đến trong khổ thơ sau: (0.5 điểm)

*Quê hương là vàng hoa bí  
Là hồng tím giậu mồng tơi  
Là đỏ đôi bờ dâm bụt  
Màu hoa sen trắng tinh khôi*

- c. Nêu nội dung chính của đoạn thơ. (1.0 điểm)
- d. Hãy đặt một câu cảm thán có nội dung nói về đoạn thơ trên và nêu chức năng của câu cảm thán? (1.0 điểm)

## II. TẬP LÀM VĂN (7.0 điểm)

Câu 1. (2.0 điểm) Quê hương luôn là tình cảm thiêng liêng trong trái tim của mỗi con người. Em hãy viết một đoạn văn (khoảng 10 đến 15 dòng) trình bày suy nghĩ của em về tình yêu quê hương.

Câu 2. (5.0 điểm) Trình bày suy nghĩ của em về hiện tượng nghiện game trong một số học sinh hiện nay.

## HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

### Phần I

a. Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt của đoạn thơ?

**Phương pháp:** Căn cứ vào các thể thơ (Tự do. Lục bát, 7 chữ...) và các phương thức biểu đạt đã học (Tự sự, miêu tả, biểu cảm, thuyết minh, nghị luận, hành chính – công vụ).

**Cách giải:**

- Thể thơ: 6 chữ.

- Phương thức biểu đạt của đoạn thơ trên: miêu tả, biểu cảm.

b. Chỉ ra các loại hoa được nhắc đến trong khổ thơ sau:

*Quê hương là vàng hoa bí  
Là hồng tím giậu mồng tơi  
Là đỏ đôi bờ dâm bụt  
Màu hoa sen trắng tinh khôi*

**Phương pháp:** Căn cứ vào nội dung đoạn thơ.

**Cách giải:**

- Các loại hoa được nhắc đến: hoa bí, hoa mồng tơi, hoa dâm bụt, hoa sen.

c. Nêu nội dung chính của đoạn thơ.

**Phương pháp:** Đọc kĩ đoạn thơ và rút ra nội dung chính.

**Cách giải:**

- Nội dung chính của đoạn thơ: định nghĩa giản dị, gần gũi về quê hương và tình cảm thiêng liêng của tác giả dành cho quê hương mình.

d. Hãy đặt một câu cảm thán có nội dung nói về đoạn thơ trên và nêu chức năng của câu cảm thán?

**Phương pháp:** Căn cứ vào kiến thức câu cảm thán.

**Cách giải:**

Các em có thể đặt những câu sử dụng các từ ngữ cảm thán phù hợp với nội dung đoạn thơ.

- Gợi ý: Chao ôi, những định nghĩa của nhà thơ Đỗ Trung Quân về quê hương mới gần gũi mà đáng yêu, đáng nhớ làm sao!

- Chức năng câu cảm thán: dùng bộc lộ trực tiếp cảm xúc của người nói, người viết.

## Phần II

### Câu 1.

Quê hương luôn là tình cảm thiêng liêng trong trái tim của mỗi con người. Em hãy viết một đoạn văn (khoảng 10 đến 15 dòng) trình bày suy nghĩ của em về tình yêu quê hương.

#### Phương pháp:

- Sử dụng các thao tác lập luận phân tích, tổng hợp để tạo lập một đoạn văn nghị luận xã hội.

#### Cách giải:

- Về kĩ năng:

+ Viết bài văn nghị luận về vấn đề tư tưởng, đạo lí.

+ Đoạn văn khoảng 10 – 15 dòng, có lập luận thuyết phục, không mắc lỗi diễn đạt.

- Về kiến thức: Trình bày suy nghĩ về tình yêu quê hương. Có thể tham khảo một số ý sau:

+ Dẫn dắt, giới thiệu về tình yêu quê hương đất nước. Cảm nhận của em về vấn đề này (là tình cảm cần thiết, cao đẹp, ...).

+ Giải thích khái niệm: Tình yêu quê hương đất nước: là tình cảm gắn bó sâu sắc, chân thành đối với những sự vật và con người nơi ta được sinh ra và lớn lên.



+ Biểu hiện:

. Trước hết ngay trong tình cảm với người thân trong gia đình vì gia đình cũng là một phần của quê hương đất nước.

. Trong tình làng nghĩa xóm.

. Trong sự gắn bó với làng quê nơi mình sinh ra (bờ tre, ngọn dừa, triền đê, cánh đồng lúa chín,...).

. Qua sự bảo vệ, gìn giữ các nét đẹp truyền thống của văn hóa dân tộc.

. Qua quyết tâm chiến đấu bảo vệ đất nước của mỗi con người trong những lúc gian nguy.

+ Vai trò của tình yêu quê hương đất nước:

. Giúp mỗi con người sống tốt hơn trong cuộc đời, không quên nguồn cội.

. Thúc đẩy sự phấn đấu hoàn thiện bản thân và tinh thần cống hiến giúp đỡ cộng đồng của mỗi cá nhân.

+ Bàn luận: Tình yêu quê hương đất nước là yếu tố quan trọng không thể thiếu trong mỗi con người dù ở bất kỳ đất nước nào.

+ Bài học: Mỗi cá nhân nên xây dựng, bồi dưỡng cho mình tình yêu quê hương đất nước và có những hành động cụ thể để góp phần bảo vệ, xây dựng, làm đẹp cho quê hương.

## Câu 2.

Trình bày suy nghĩ của em về hiện tượng nghiện game trong một số học sinh hiện nay.

**Phương pháp:**

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).
- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận, ...) để tạo lập một văn bản nghị luận xã hội.

**Cách giải:****- Yêu cầu hình thức:**

- + Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng làm nghị luận xã hội để tạo lập văn bản.
- + Văn bản đầy đủ bố cục 3 phần; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

**- Yêu cầu nội dung:****I. Mở bài**

Dẫn dắt, giới thiệu hiện tượng nghiện game của học sinh trong xã hội hiện nay. Khái quát suy nghĩ, nhận định của bản thân về vấn đề này (nghiêm trọng, cấp thiết, mang tính xã hội,...).

**II. Thân bài: Nghị luận về bạo lực học đường****1. Giải thích khái niệm:**

- Game là gì? Cách gọi chung của các trò chơi điện tử có thể tìm thấy trên các thiết bị như máy tính, điện thoại di động, ... được sản xuất nhằm đáp ứng nhu cầu giải trí của con người ngày nay.

- Nghiện là gì? Là trạng thái tâm lý tiêu cực gây ra do việc quá phụ thuộc hoặc sa đà quá mức vào một thứ gì đó có thể gây ảnh hưởng xấu đến người sử dụng hoặc thường xuyên tiếp xúc nó.

- Nghiện game là gì? Là hiện tượng đầu nhập quá mức vào trò chơi điện tử dẫn đến những tác hại không mong muốn.

## **2. Thực trạng:**

- Nhiều học sinh, sinh viên dành trên 4 giờ mỗi ngày cho việc chơi game.

- Nhiều tiệm net vẫn hoạt động ngoài giờ cho phép do nhu cầu chơi game về đêm của học sinh.

- Ngày càng nhiều hậu quả tiêu cực xảy ra trong xã hội có liên quan đến nghiện game.

## **3. Nguyên nhân dẫn đến hiện tượng nghiện game:**

- Các trò chơi ngày càng đa dạng, phong phú và nhiều tính năng thu hút giới trẻ.

- Lứa tuổi học sinh chưa được trang bị tâm lý vững vàng, dễ bị lạc mình trong thế giới ảo.

- Nhu cầu chứng tỏ bản thân và ganh đua với bè bạn do tuổi nhỏ.

- Phụ huynh và nhà trường chưa quản lý học sinh chặt chẽ.

## **4. Hậu quả của nghiện game:**

- Học sinh bỏ bê việc học, thành tích học tập giảm sút.

- Ảnh hưởng đến sức khỏe, hao tốn tiền của.

- Dễ bị lôi kéo vào tệ nạn xã hội.

### 5. Giải pháp khắc phục hiện tượng nghiện game:

- Bản thân học sinh nên tự xây dựng ý thức học tập tốt, giải trí vừa phải.
- Cần có biện pháp giáo dục, nâng cao ý cho học sinh đồng thời tuyên truyền tác hại của việc nghiện game trong nhà trường, gia đình và xã hội.
- Các cơ quan nên có biện pháp kiểm soát chặt chẽ vấn đề phát hành và phổ biến game.

### III. Kết bài:

Khẳng định lại vấn đề (tác hại của nghiện game online, vấn đề nghiêm trọng cần giải quyết kịp thời, ...). Đúc kết bài học kinh nghiệm, đưa ra lời kêu gọi, nhắn nhủ.

Loigiaihay.com